

## **BP ENERGOL IC-HFX 404**

BP Energol IC-HFX 404 BP Energol IC-HFX 404 được dùng để bôi trơn các-te và xy-lanh động cơ diesel trung tốc chạy bằng dầu có nguồn nhiên liệu sạch có hàm lưu huỳnh thấp. Chúng còn được dùng để bôi trơn cho hầu hết các bộ phận động cơ diesel trung tốc. Được chấp nhận sử dụng cho các động cơ của hãng New Sulzer, MAN, B&W, Wartsila và Pielstick. Độ nhớt: SAE 40 Tiêu chuẩn kỹ thuật: API CD

Energol IC-HFX 404

Phương pháp thử

Đơn vị

Trên sơ tiêu biểu

Khối lượng riêng @ 15<sup>0</sup>

C

ASTM 1298

Kg/l

0,915

**BP - Độ nhớt động cơ công nghiệp**

Viết bởi

Chỉnh sửa, 12 Tháng 6 2011 15:59 - Lần cập nhật cuối Thứ hai, 13 Tháng 6 2011 13:25

---

Điểm chớp cháy cốc hở

ASTM D92

0 C

215

Độ nhớt động học ở 40 ° 0 C

ASTM D445

cSt

133

Độ nhớt động học ở 100 ° 0 C

ASTM D445

cSt

**BP - Dữ liệu thí nghiệm công nghiệp**

Viết bởi

Chỉnh sửa, 12 Tháng 6 2011 15:59 - Lần cập nhật cuối Thứ hai, 13 Tháng 6 2011 13:25

---

13,5

Chỉ số độ nhớt

ASTM D2270

-

100

Điểm rót chảy

ASTM D97

0 C

-6

Độ cứng (TBN)

ASTM D2896

## BP - Dầu nhớt động cơ công nghiệp

Viết bởi

Chỉnh sửa, 12 Tháng 6 2011 15:59 - Lần cập nhật cuối Thứ hai, 13 Tháng 6 2011 13:25

---

mgKOH/g

40

### BP ENERGOL IC-DG 40 S

Dầu động cơ khí đốt

BP Energol IC-DG S được dùng cho động cơ chạy bằng khí đốt đòi hỏi loại dầu bôi trơn có độ tro thấp.

Chất phụ gia tẩy rửa có độ tro thấp trong loại dầu này ngăn chặn sự hình thành các chất cặn rắn trên pit-tông và chung quanh các cửa xả khói.

BP Energol IC-DG S đáp ứng yêu cầu của tiêu chuẩn MIL-L-2104B, API CC và của các nhà sản xuất động cơ khí như Caterpillar, Waukesha, Jenbacher Werker AG, MAN, MWM, Perkins, Ruston (GEC Alsthom).

Energol IC-DG 40S

Phương pháp thử

Đơn vị

Trở số tiêu biểu

Khối lượng riêng @ 15<sup>0</sup> C

**BP - Dữ liệu thí nghiệm công nghiệp**

Viết bởi

Chỉnh sửa, 12 Tháng 6 2011 15:59 - Lần cập nhật cuối Thứ hai, 13 Tháng 6 2011 13:25

---

ASTM 1298

Kg/l

0,889

Điểm chớp cháy cốc hở

ASTM D92

0 C

260

Điểm đóng băng cốc 40 0 C

ASTM D445

cSt

137

**BP - Dữ liệu thí nghiệm cơ công nghiệp**

Viết bởi

Chỉnh sửa, 12 Tháng 6 2011 15:59 - Lần cập nhật cuối Thứ hai, 13 Tháng 6 2011 13:25

---

|                                          |   |
|------------------------------------------|---|
| Điểm nhiệt độ nóng chảy 100 <sup>o</sup> | C |
|------------------------------------------|---|

ASTM D445

cSt

13,7

Chỉ số điểm nóng chảy

ASTM D2270

-

96

Điểm mót chảy

ASTM D97

|   |   |
|---|---|
| 0 | C |
|---|---|

**BP - Dầu nhớt động cơ công nghiệp**

Viết bởi

Chỉnh sửa, 12 Tháng 6 2011 15:59 - Lần cập nhật cuối Thứ hai, 13 Tháng 6 2011 13:25

---

-18

Độ cứng (TBN)

ASTM D2896

mgKOH/g

4,5

Độ tro sun-phát

ASTM D874

% tl

0,48

**BP VANELLUS MULTI-FLEET**

Dầu nhờn động cơ đa năng

## BP - Dầu nhớt động cơ công nghiệp

Viết bởi

Chủ nhật, 12 Tháng 6 2011 15:59 - Lần cập nhật cuối Thứ hai, 13 Tháng 6 2011 13:25

---

BP Vanellus Multi-Fleet là dầu nhớt động cơ diesel 15W-40 được thiết kế để sử dụng cho các động cơ diesel trong nhiều loại xe thương mại. Nó được sử dụng thích hợp cho hầu hết các loại động cơ trong xe tải, xe buýt, phương tiện vận tải nhỏ và các xe máy thi công cơ giới.

BP Vanellus Multi-Fleet cũng thích hợp cho các loại động cơ xăng, vì vậy là loại dầu động cơ lý tưởng cho các đội xe hỗn hợp.

BP Vanellus Multi-Fleet được nhiều nhà sản xuất động cơ công nhận sử dụng với thời gian thay nhớt dài hơn.

Tiêu chuẩn kỹ thuật

API CI-4 / SL

ACEA E3, E5, E7, A3

MB-Approval 228.3

MAN M3275

Volvo VDS-3

RVI RLD

MTU Type 2

Cummins CES 20076, 20077

Caterpillar ECF-2

Đáp ứng yêu cầu của Scania và DAF và chu kỳ thay dầu tiêu chuẩn.

Vanellus Multi-Fleet

Phương pháp thử

Đón v

15W-40

Khối lượng riêng @ 15<sup>0</sup> C

## BP - Dầu nhớt động cơ công nghiệp

Viết bởi

Chỉnh sửa, 12 Tháng 6 2011 15:59 - Lần cập nhật cuối Thứ hai, 13 Tháng 6 2011 13:25

---

ASTM 1298

Kg/l

0,884

Điểm chớp cháy cốc hở

ASTM D92

0

C

225

Điểm động học 40<sup>0</sup>

0

C

ASTM D445

cSt

102,4

## BP - Dầu nhớt động cơ công nghiệp

Viết bởi

Chỉnh sửa, 12 Tháng 6 2011 15:59 - Lần cập nhật cuối Thứ hai, 13 Tháng 6 2011 13:25

---

Động cơ động cơ 100<sup>0</sup>

C

ASTM D445

cSt

14,0

Chỉ số động cơ

ASTM D2270

-

137

Điểm rót chảy

ASTM D97

0

C

## BP - Dầu nhớt động cơ công nghiệp

Viết bởi

Chỉnh sửa, 12 Tháng 6 2011 15:59 - Lần cập nhật cuối Thứ hai, 13 Tháng 6 2011 13:25

---

-36

Độ kiềm tổng (TBN)

ASTM D2896

mgKOH/g

8,3

Độ tro sun-phát

ASTM D874

% tl

1,05

## BP VANELLUS MONOGRADE

Dầu động cơ diesel đơn cấp

BP Vanellus Monograde là dầu động cơ sơ cấp cho tất cả các động cơ diesel hút khí tự nhiên và loại có tua bin tăng áp, chúng cũng thích hợp cho các động cơ xăng.

## BP - Dầu nhớt động cơ công nghiệp

Viết bởi

Chỉnh sửa, 12 Tháng 6 2011 15:59 - Lần cập nhật cuối Thứ hai, 13 Tháng 6 2011 13:25

---

BP Vanellue Monograde chứa các phụ gia chọn lọc chống mài mòn và giữ sạch động cơ, kết hợp với các tác nhân rút ngắn thời gian thay dầu, để giảm chi phí và trung hòa các axit.

Loại dầu này còn được dùng cho các hệ thống thủy lực và truyền động trong các thiết bị có giới hạn yêu cầu sử dụng dầu nhớt động cơ đa cấp.

Độ nhớt : SAE 10W, 30, 40, 50

Tiêu chuẩn kỹ thuật : API CF/SF

Vanellus Monograde

Phương pháp thử

Đơn vị

10W

30

40

50

Khối lượng riêng ở 20<sup>0</sup>

C

## BP - Dữ liệu thí nghiệm công nghiệp

Vị trí bài

Chức năng, 12 Tháng 6 2011 15:59 - Liên kết phần mềm cuối Thứ hai, 13 Tháng 6 2011 13:25

---

ASTM 1298

Kg/l

0,878

0,884

0,891

0,893

Điểm chớp cháy cốc hở

ASTM D92

0 C

226

240

244

**BP - Độ nhớt động cơ công nghiệp**

Viết bởi

Chỉnh sửa, 12 Tháng 6 2011 15:59 - Lần cập nhật cuối Thứ hai, 13 Tháng 6 2011 13:25

---

250

Độ nhớt động học ở 40<sup>o</sup> C

ASTM D445

cSt

40,8

98,6

154,2

198,4

Độ nhớt động học ở 100 C

ASTM D445

cSt

Viết bởi

Chỉnh sửa, 12 Tháng 6 2011 15:59 - Lần cập nhật cuối Thứ hai, 13 Tháng 6 2011 13:25

---

6,7

11,5

14,6

18,0

Chỉ số độ nhớt

ASTM D2270

-

122

102

100

99

**BP - Dữ liệu thí nghiệm công nghiệp**

Viết bởi

Chỉnh sửa, 12 Tháng 6 2011 15:59 - Lần cập nhật cuối Thứ hai, 13 Tháng 6 2011 13:25

---

Điểm rót chảy

ASTM D97

0 C

-24

-12

-12

-12

Điểm kết tinh (TBN)

ASTM D2896

mgKOH/g

10,2

## BP - Dữ liệu thí nghiệm công nghiệp

Viết bởi

Chỉnh sửa, 12 Tháng 6 2011 15:59 - Lần cập nhật cuối Thứ hai, 13 Tháng 6 2011 13:25

---

10,2

10,2

10,4

Đĩa tro sun-phát

ASTM D874

% tl

0,9

0,9

0,9

0,9

